

Số: 49/2021/QĐST-DS

T, ngày 27 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2021/TLST- DS ngày 12 tháng 11 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**<sup>(4)</sup>

- **Nguyên đơn:** Anh Phạm Duy T - sinh năm 1965.

Trú tại: Thôn M 2, xã X, huyện T, Thanh Hóa

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980.

Trú tại: Xóm 2, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Thúy Vinh, sinh năm 1968. (vợ anh T)

Trú tại: Thôn M 2, xã X, huyện T, Thanh Hóa

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**<sup>(5)</sup>

Vợ cH anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H còn nợ vợ cH anh Phạm Duy T, chị Nguyễn Thị Thúy Vinh số tiền 400.000.000 đ (bốn trăm triệu đồng)

Vợ cH anh T, chị H trả trước cho vợ cH anh T, chị Vinh một lần số tiền 200.000.000 đ (không tính lãi) chậm nhất vào ngày 17/01/2022.

Đối với số tiền 200.000.000 đ còn lại, vợ cH anh T, chị H phải trả cho vợ cH anh T, chị Vinh một lần chậm nhất vào ngày 30/4/2022 và tính lãi suất là 9%/năm kể từ ngày 17/12/2021 đến khi thanh toán xong.

Về án phí: Các đương sự thống nhất mỗi bên chịu một nửa án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể:

Anh Phạm Duy T phải nộp 5.000.000 đ (năm triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 11.320.000 đ theo biên lai thu số AA/2021/0014038 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Anh Phạm Duy T được nhận lại số tiền 6.320.000 đ (sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H phải nộp 5.000.000 đ (năm triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Cao H Đức**